TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LA GI** TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 59/2021/HS-ST
Ngày: 29/6/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Đăng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Vũ Anh Kiệt và Bà Đinh Thị Mỹ Hằng

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Ngọc Song Yến – Thư ký của Toà án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông Hoàng Kim Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn P, sinh năm 1983 (Tên gọi khác: N); tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 9, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: không biết chữ;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Bùi D (Đã chết); và bà Lê Thị H, sinh năm 1961

Vợ, con: không;

Tiền án: Ngày 07/11/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã La Gi xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 87/2019/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/12/2020. Hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 04/3/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 22/2005/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/01/2006. Đã xóa án tích.

Bị cáo Bùi Văn P bị bắt và tạm giữ, tam giam từ ngày 15/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã La Gi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/02/2021, Bùi Văn P đi bộ xuống khu phố 10, phường B, thị xã L, gặp và mua của một người phụ nữ tên bé Tâm (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 tép ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua ma túy, P đi ra khu vực bờ sông gần đó (khu phố 11, phường B, thị xã L) lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại P cất giấu vào túi quần bên phải, phía trước. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày 15/02/2021, Công an phường Bình Tân tuần tra bắt quả tang Bùi Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải, phía trước của P 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, được hàn kín, kích thước 01x1,5cm, bên trong có chứa chất dạng rắn (ký hiệu mẫu M).

Tại bản Kết luận giám định số 202/KLGĐ-PC09 ngày 19/2/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,0361 gam, là Heroine.

Về vật chứng vụ án: Là 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, được hàn kín, kích thước 01x1,5cm, bên trong có chứa chất dạng rắn, đã cắt lấy mẫu và 0,0200 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 202 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi quản lý.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi giữ quyền công tố kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 20/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố bị cáo Bùi Văn P, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Bùi Văn P mức án từ: 24 – 30 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong, còn nguyên vẹn, bì số 202 có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, bản Cáo Trạng của Viện kiểm sát; đồng ý với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đối đáp. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã La Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét thấy lời khai của bị cáo Bùi Văn P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15/02/2021, tại khu phố 11, phường B, thị xã L , Công an phường Bình Tân bắt quả tang Bùi Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 tép Heroine, khối lượng 0,0361 gam, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Mặc dù chỉ tàng trữ trái phép 0,0361 gam Heroine nhưng trước đây bị cáo P bị Tòa án nhân dân thị xã La Gi xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nay còn vi phạm nên hành vi của P đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố đối với bị cáo Bùi Văn P về tội danh, điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây rất nhiều hệ lụy về mặt xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi trái pháp luật nhưng chỉ vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng bản thân mà bị cáo bất chấp. Vì vậy cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe, và phòng ngừa chung, đồng thời đủ để bị cáo cai nghiện ma túy, học tập, lao động trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì số 202 được niêm phong, còn nguyên vẹn, có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn P (Tên gọi khác: N) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn P **24 (hai bốn) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2021.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số 202 được niêm phong, còn nguyên vẹn, có chữ ký của giám định viên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (theo biên bản giao nhận vật chứng

ngày 21/5/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi và Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi).

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn P có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**29/6/2021**).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. La Gi;
- Chi cục THADS tx. La Gi;
- Công an tx. La Gi;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Đăng